

Bản án số: 117/2022/HS - PT
Ngày 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu

Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Giang – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Minh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 96/2022/TLPT – HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trương Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS - ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Trương Văn S, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1980 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Th, xã Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông Trương Nh (chết) và bà Trần Thị Đ; có vợ Nguyễn Thị Q và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/3/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phan Thị Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Qua mạng xã hội Facebook Trương Văn S làm quen chị Phan Thị Th, hai bên thường xuyên nhắn tin qua lại và có tình cảm với nhau. Giữa tháng 4 năm 2021 S gọi điện có hình ảnh cho chị Th thì thấy chị Th không mang áo để lộ phần ngực nên S chụp ảnh lưu lại. Cuối tháng 4/2021 S nhắn tin qua Zalo cho chị Th và gửi kèm theo ảnh chị Th lộ phần ngực rồi đe dọa

buộc chị Th phải chuyển cho S 1.000.000 đồng nếu không S sẽ gửi ảnh cho người thân, do sợ ảnh hưởng gia đình và bản thân nên hôm sau chị Th hẹn gặp S tại nhà nghỉ N ở xã H, huyện B giao cho S 1.000.000 đồng và đã xóa hình ảnh trên của mình trên điện thoại của S. Do đã lưu hình ảnh trên mạng Zalo nên tháng 5 năm 2021 S tiếp tục nhắn tin cho chị Th kèm theo hình ảnh và buộc chị Th phải chuyển cho S 3.000.000 đồng, sau đó chị Th đã đưa cho S số tiền như bị cáo yêu cầu tại quay tạp hoá của mình ở chợ L. Tháng 8 năm 2021 S lại nhắn tin và gửi hình ảnh cho chị Th và buộc chị Th phải giao cho S 2.000.000 đồng tại cầu M, xã H. Ngày 05/3/2022 vẫn hình thức gửi tin và hình ảnh qua ứng dụng Messenger, S buộc chị Th giao 2.000.000 đồng và yêu cầu đưa thêm 7.000.000 đồng thì S đưa điện thoại chứa hình ảnh cho chị Th và hẹn nhau tại nhà nghỉ N để giao tiền. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/3/2022 tại nhà nghỉ N, xã H khi S đang nhận 9.000.000 đồng từ chị Th thì bị Công an huyện Bồ Trách bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trương Văn S phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên chịu án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trương Văn S kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là quá nặng, bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự năm 2015; không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trương Văn S; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2022; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 19 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 53/2022/HS – ST. Ngày 29 tháng 9

năm 2022, bị cáo Trương Văn S làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn S thừa nhận qua mạng xã hội bị cáo S và chị Phan Thị Th nảy sinh tình cảm. Từ tháng 4 năm 2021 đến tháng 8/2021, S đã 03 nhắn tin và gửi hình ảnh nhạy cảm của chị Th để buộc chị phải giao cho bị cáo 03 lần với số tiền 6.000.000 đồng. Ngày 05/3/2022 bị cáo S tiếp tục gửi tin nhắn và hình ảnh nhạy cảm của chị Th để buộc chị phải giao cho bị cáo 9.000.000 đồng, khi hai bên đang giao nhận tiền thì bị bắt quả tang.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cuồng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ: Với thủ đoạn nhắn tin và gửi hình ảnh nhạy cảm của chị Th, bị cáo đã buộc bị hại phải nhiều lần giao tiền cho bị cá, do đó hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo Trương Văn S đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình nên Quyết định tạm giam bị cáo Trương Văn S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/11/2022 để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn S đối với Bản án sơ thẩm số 53/2022/HS – ST ngày 03/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện

Bố, tỉnh Quảng Bình, giữ nguyên hình phạt bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2022, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

3. Quyết định tạm giam bị cáo Trương Văn S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/11/2022 để đảm bảo việc thi hành án.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm xử lý vật chứng không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bị cáo Trương Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/11/2022.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Bố Trạch;
- CCTHADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa